

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 876/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1963.

2. Bà Đỗ Thị Lan P, sinh năm 1966.

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ M, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Cùng chỗ ở hiện nay: 442/1/4/13C đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu D và bà Đỗ Thị Lan P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hữu D và bà Đỗ Thị Lan P có 02 con chung là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1988 và Nguyễn Thành T, sinh năm 1992. Các con chung đã trưởng thành nên ông D và bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu D và bà Đỗ Thị Lan P mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông D, bà P đã nộp theo các biên lai thu số: 0002630 và 0002631 cùng ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Như vậy, ông D, bà P đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. V;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. V;
- Ủy ban nhân dân phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền